

Số: 16/GP-UBND

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2021

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất ngày 18/5/2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 161/TTr-STNMT ngày 25/5/2021 về việc đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất tại Thôn Đô Thượng 6, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân (địa chỉ: thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất rượu thủ công 9 Chum tại thôn Đô Thượng 6, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất:

- Giếng khoan khai thác nước KX01, KX02 tại thôn Đô Thượng 6, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Toạ độ giếng khai thác (hệ VN2000-Kinh tuyến trục 106⁰ múi chiếu 3⁰):

- Giếng KX01: X= ²⁴28.505; Y= ⁴20.570.

- Giếng KX02: X= ²⁴28.509; Y= ⁴20.561.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt, khe nứt karst trong các thành tạo lục nguyên hệ tầng Phia Phương, phân hệ tầng trên (D_{1pp2}).

4. Tổng số giếng khai thác: 02 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 30 m³/ngày đêm.

6. Chế độ khai thác: 10 giờ/ngày; 300 ngày/năm.

7. Thời hạn của giấy phép là: 10 (mười) năm, kể từ ngày ký Giấy phép khai thác.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ (VN2000, kinh tuyến trục 106 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ng.đ)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu giếng (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ (m)	Đến (m)			
KX01	²⁴ 28.505	⁴ 20.570	17	10/24	20,0	33,0	3,6	18,5	D _{1pp2}
KX02	²⁴ 28.509	⁴ 20.561	13	10/24	20,0	35,0	3,36	19,0	D _{1pp2}

(có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước dưới đất kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát đối với thông số mực nước, lưu lượng nước và chất lượng nước tại giếng khai thác theo quy định tại Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác nước theo quy định của Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên nước và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định của pháp luật.

6. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 10 tháng 01 của năm tiếp theo*), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường về các vấn đề có liên quan tới khai thác, sử dụng nước dưới đất.

8. Thực hiện theo dõi các hiện tượng tai biến địa chất, sụt lún đất trong khu vực khai thác nước dưới đất; có biện pháp phòng ngừa, khắc phục, bảo đảm an toàn trong trường hợp xảy ra sự cố, báo cáo kịp thời cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng nước dưới đất xung quanh khu vực đề nghị cấp phép.

Điều 3. Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và sản xuất Khánh Xuân, thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP Nguyễn Thanh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu VT, (Đ 22).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang